

Số: 3221/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2020 kéo dài sang 2021 của các dự án do UBND huyện Tiên Phước làm chủ đầu tư

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Theo ý kiến thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban thường kỳ ngày 01/11/2021 (Khoản 32, Thông báo số 498/TB-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh) và đề nghị của UBND huyện Tiên Phước tại Tờ trình số 268/TTr-UBND ngày 19/10/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 244/TTr-SKHĐT ngày 29/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển kế hoạch vốn nguồn ngân sách năm 2020 kéo dài sang năm 2021 đối với các dự án do UBND huyện Tiên Phước làm chủ đầu tư, như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Tiên Phước căn cứ kế hoạch vốn được điều chuyển để triển khai, giải ngân các dự án đảm bảo đúng thời hạn quy định; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kế hoạch vốn đúng mục đích và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi, hướng dẫn UBND huyện Tiên Phước thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tiên Phước và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, KTN, KTTH.

(E:\Dropbox\Hai TH\Nam 2021\Đầu tư công\QĐ điều chuyển kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài 2021 của các dự án do UBND huyện Tiên Phước làm chủ đầu tư (TT 244).doc)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang



Phụ lục
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục lĩnh vực/ dự án	Mã số dự án	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến nay		Kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021			Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang năm 2021 sau khi điều chỉnh	Ghi chú	
				Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Kế hoạch vốn	Giải ngân đến nay	Kế hoạch vốn còn lại đến nay	Giảm (-)			Tăng (+)
					Tổng số	Trong đó: NS tỉnh									
	TỔNG SỐ				93.593	59.000	57.000	52.000	17.601,000000	11.763,000000	5.838,000000	5.040,794000	5.040,794000	17.601,000000	
A	KẾ HOẠCH VỐN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẢM				43.715	30.000	30.000	30.000	10.601,000000	4.763,000000	5.838,000000	5.040,794000	-	5.560,206000	
I	THỦY LỢI VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI				29.189	20.000	20.000	20.000	8.000,000000	4.753,000000	3.247,000000	2.500,000000	-	5.500,000000	
1	Đập Xai Mưa	7783842	283	3098-26/9/19	29.189	20.000	20.000	20.000	8.000,000000	4.753,000000	3.247,000000	2.500,000000		5.500,000000	Vướng bồi thường giải phóng mặt bằng, khối lượng không đảm bảo giải ngân
II	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ				14.526	10.000	10.000	10.000	2.601,000000	10,000000	2.591,000000	2.540,794000		60,206000	
1	Đường nối từ Quốc lộ 40B đi Cụm công nghiệp Tài Đa	7676545	292	2662-29/10/19	14.526	10.000	10.000	10.000	2.601,000000	10,000000	2.591,000000	2.540,794000		60,206000	Vướng bồi thường giải phóng mặt bằng, khối lượng không đảm bảo giải ngân
B	KẾ HOẠCH VỐN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH TĂNG				49.878	29.000	27.000	22.000	7.000,000000	7.000,000000	-	-	5.040,794000	12.040,794000	
I	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ				49.878	29.000	27.000	22.000	7.000,000000	7.000,000000	-	-	5.040,794000	12.040,794000	
1	Đường tránh lũ nội thị Tiên Kỳ với Quốc lộ 40B	7756637	292	1186-22/4/19	49.878	29.000	27.000	22.000	7.000,000000	7.000,000000	-	5.040,794000		12.040,794000	Thanh toán nợ khối lượng hoàn thành